

*Nam Từ Liêm, ngày 16 tháng 6 năm 2020*

Số: **28/2020/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 30; Khoản 1, 2 Điều 212; Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 71 ngày 04 tháng 6 năm 2020 về việc: “Tranh chấp Hợp đồng thẻ tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.**

Trụ sở: Lầu 8 số 266-268 N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Nhật P, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ (Theo Giấy ủy quyền số 1765/2019/UQ-TTT ngày 23/12/2019).

**Bị đơn: Ông Đặng Quang L**, sinh năm 1959. Địa chỉ: Số 22 Dãy A, tập thể M1 P, phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Ngân hàng Thương mại cổ phần S do ông Trần Nhật P là đại diện theo ủy quyền và ông Đặng Quang L cùng xác nhận ngày 09/05/2013 có ký Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 200.000.000 (Hai trăm triệu đồng), với mục đích tiêu dùng cá nhân với tổng số tiền là 3.668.174.000 (Ba tỷ sáu trăm sáu mươi tám triệu một trăm bảy mươi tư nghìn đồng). Ngân hàng Thương mại cổ phần S do ông Trần Nhật P là đại diện theo ủy quyền và ông Đặng Quang L cùng xác nhận tính đến ngày 22/5/2020, ông Đặng Quang L còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S tổng số tiền: 342.203.832 đồng (Ba trăm bốn mươi hai triệu, hai trăm linh ba nghìn, tám trăm ba mươi hai đồng) gồm thẻ tín dụng Visa Credit Platinum số 436438 – 3477, trong đó bao gồm nợ gốc: 230.300.836 đồng (Hai trăm ba mươi triệu, ba trăm nghìn, tám trăm ba mươi sáu đồng) và lãi quá hạn: 111.902.996 đồng (Một trăm mười một triệu, chín trăm linh hai nghìn, chín trăm chín mươi sáu đồng).

**2.2** Hai bên cùng thống nhất thời gian và phương thức thanh toán như sau: Ông Đặng Quang L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tổng số tiền là: 342.203.832 đồng (Ba trăm bốn mươi hai triệu, hai trăm linh ba nghìn, tám trăm ba mươi hai đồng) theo 06 kỳ, cụ thể như sau:

- Kỳ 1: Trước ngày 15/7/2020, ông Đặng Quang L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Kỳ 2: Trước ngày 15/8/2020, ông Đặng Quang L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Kỳ 3: Trước ngày 15/9/2020, ông Đặng Quang L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Kỳ 4: Trước ngày 15/10/2020, ông Đặng Quang L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Kỳ 5: Trước ngày 15/11/2020, ông Đặng Quang L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Kỳ 6: Trước ngày 15/12/2020, ông Đặng Quang L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 42.203.832 đồng (Bốn mươi hai triệu, hai trăm linh ba nghìn, tám trăm ba mươi hai đồng).

Kể từ ngày 23/5/2020 ông Đặng Quang L còn phải chịu số tiền lãi quá hạn phát sinh đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký.

**2.3.** Trường hợp ông Đặng Quang L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần S có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thu hồi toàn bộ khoản nợ gốc và tính lãi chậm trả theo quy định của pháp luật.

**2.4.** Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đặng Quang L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là: 8.555.096 (Bằng chữ: Tám triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn, chín mươi sáu đồng).

Ngân hàng Thương mại cổ phần S được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.069.658 (Bảy triệu, không trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm năm mươi tám) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009353 ngày 03 tháng 06 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(ĐÃ KÝ)

**Đỗ Thúy A**